

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 23 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 22 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Bổ sung danh mục dự án và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Xét Tờ trình số 1488/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết bổ sung danh mục dự án và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 155/BC-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung danh mục dự án và kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 như sau:

1. Bổ sung 03 danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

(1). Dự án Kè bảo vệ mặt bằng đối với cụm công trình Trụ sở UBND xã Nậm Ban và Trường PTDTBT THCS, Tiểu học xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn với tổng mức đầu tư 28.000 triệu đồng.

(2). Dự án Sắp xếp dân cư có nguy cơ thiên tai tại bản Pắc Pạ, xã Vàng San, huyện Mường Tè với tổng mức đầu tư 33.840 triệu đồng.

(3). Dự án Kè chống sạt lở bảo vệ khu dân cư, hạ tầng và đất sản xuất xã Mường So, huyện Phong Thổ với tổng mức đầu tư 40.000 triệu đồng.

2. Bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025 để thực hiện 16 dự án với tổng kế hoạch vốn là 115.428 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ hai mươi bảy thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ

BIỂU BỔ SUNG DANH MỤC DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 TỪ NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH NĂM 2024 CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2025 của HĐND tỉnh Lai Châu)

ĐVTV: Triệu đồng

Stt	Dự án	Quyết định đầu tư/chủ trương đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2025			Nhu cầu vốn ngân sách địa phương	Dự kiến giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
				Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)				
	Tổng cộng								115.428	115.428		
I	Đối ứng Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi		330.955	300.300	30.655	308.947	300.300	8.647	13.588	13.588		
1	Tiểu dự án 1, dự án 4		9.412	8.412	1.000	8.412	8.412	0	846	846		
1.1	Trạm Y tế xã Bản Lang	1322/2.8.2022	4.912	4.412	500	4.412	4.412	-	500	500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
1.2	Trạm Y tế xã Nậm Pì	1130/24.8.2022	4.500	4.000	500	4.000	4.000	-	346	346	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
2	Tiểu dự án 1, Dự án 5		289.543	261.903	27.640	269.613	261.903	7.710	11.931	11.931		
2.1	Trường PTDT nội trú huyện Tam Đường	1127/24.8.2022	44.800	39.512	5.288	41.929	39.512	2.417	1.500	1.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án hoàn thành năm 2024 đã lập báo cáo quyết toán
2.2	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Thèn Sin; Phổ thông DTBT Tiểu học Tà Lèng và phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Bản Bo	1117/23.8.2022	26.000	24.308	1.692	25.103	24.308	795	277	277	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án đã hoàn thành phê duyệt quyết toán hoàn thành
2.3	Trường PTDT bán trú THCS xã Căn Co	1128/24.8.2022	34.000	30.182	3.818	31.966	30.182	1.784	1.000	1.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án hoàn thành năm 2024 đã lập báo cáo quyết toán



Stt	Dự án	Quyết định đầu tư/chủ trương đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2025			Nhu cầu vốn ngân sách địa phương	Dự kiến giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
		Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
				Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)				
2.4	Xây dựng cơ sở vật chất các Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Nậm Pì; Phổ thông DTBT Tiểu học Nậm Chà	1135/24.8.2022	28.500	26.116	2.384	27.224	26.116	1.108	1.000	1.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án hoàn thành năm 2024 đã lập báo cáo quyết toán
2.5	Trường PTDT bán trú THCS Pa Ủ huyện Mường Tè	1123/24.8.2022	35.000	31.564	3.436	33.170	31.564	1.606	1.000	1.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án hoàn thành năm 2024 đã lập báo cáo quyết toán
2.6	Xây dựng cơ sở vật chất các Trường THPT DTNT Than Uyên, DTNT tỉnh, Phổ thông DTNT huyện Mường Tè, THPT Nậm Tăm, DTNT THPT Sin Hồ, THPT Mường Tè	1602/05.12.2022	31.337	28.488	2.849	28.488	28.488	-	2.154	2.154	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025
2.7	Xây dựng cơ sở vật chất các Trường Tiểu học Phìn Hồ, Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Nậm Hăn	1591/02.12.2022	18.924	17.204	1.720	17.204	17.204	-	1.000	1.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025
2.8	Xây dựng cơ sở vật chất các Trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Vàng Ma Chải, Phổ thông dân tộc bán trú THCS Si Lở Lầu	1590/05.12.2022	26.291	23.901	2.390	23.901	23.901	-	1.500	1.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án chuyển tiếp HT 2025
2.9	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Vàng San, phổ thông dân tộc bán trú THCS Mù Cà	1601/05.12.2022	19.620	17.836	1.784	17.836	17.836	-	1.000	1.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025
2.10	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và THCS Nậm Ngà và trường PTDTBT TH Pa Vây Sừ	1603/05.12.2022	25.071	22.792	2.279	22.792	22.792	-	1.500	1.500	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án chuyển tiếp hoàn thành 2025
3	Dự án 7		32.000	29.985	2.015	30.922	29.985	937	811	811		
	Trung tâm Y tế huyện Mường Tè	1124/24.8.2022	32.000	29.985	2.015	30.922	29.985	937	811	811	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	Dự án hoàn thành năm 2024 đã lập báo cáo quyết toán



Stt	Dự án	 Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Nhu cầu vốn ngân sách địa phương	Dự kiến giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh (đối ứng)				
II	Kè bảo vệ mặt bằng đối với cụm công trình Trụ sở UBND xã Nậm Ban và Trường PTDTBT THCS, Tiểu học xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn	635/10/4/2025	28.000		28.000				28.000	28.000		
III	Sắp xếp dân cư có nguy cơ thiên tai tại bản Pắc Pạ, xã Vàng San, huyện Mường Tè	628/09/4/2025	33.840		33.840				33.840	33.840		
IV	Kè chống sạt lở bảo vệ khu dân cư, hạ tầng và đất sản xuất xã Mường So, huyện Phong Thổ	629/09/4/2025	40.000		40.000				40.000	40.000		